TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 186/2019/HSST Ngày 22/10/2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Hiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Yên và bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Thu Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 184/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Văn T, sinh năm: 1987 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn T và bà Nguyễn Thị V; có vợ là Phạm Thị N và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2019 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/7/2019 Dương Văn T đi bộ từ nhà ở đến đường quốc lộ 6 rồi xin đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết đến tiểu khu XX, thị trấn M, huyện M mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, T xuống xe và đi bộ trên đường thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái, không quen biết khoảng 35 tuổi, T hỏi và mua được của người đó 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 04 viên nén màu hồng là Methamphetamine với giá 320.000 đồng. Sau đó T cùng người đàn ông đó vào vườn mận gần đó sử dụng hết 02 viên Methamphetamine, còn lại 02 viên Methamphetamine T gói lại bằng mảnh nilon màu hồng ban đầu rồi cho vào túi quần phía sau đang mặc và đi về

khu vực nương rẫy của gia đình T tại bản C, xã C, huyện M thì bị Tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Dương Văn T: 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 02 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine.

Ngày 19/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định số lượng các viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Dương Văn T là 02 viên, có tổng khối lượng 0,2 gam. Lấy toàn bộ 02 viên = 0,2 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu T.

Tại kết luận giám định số 1295 ngày 22/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,2 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,2 gam; loại Methamphetamine".

Cáo trạng số 184/CT-VKSMC ngày 10/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Dương Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Văn T từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh nilon màu hồng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Dương Văn T.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 18/7/2019 Dương Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 02 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 0,2 gam, mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý. Bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh nilon màu hồng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm

phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Dương Văn T đều là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Thái đã bán ma túy cho Dương Văn T ngày 18/7/2019. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét thấy thời hạn tạm giam bị cáo còn lại trên 45 ngày, Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Xử phạt bị cáo Dương Văn T 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 18/7/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mảnh nilon màu hồng và vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Dương Văn T.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Dương Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Thanh Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trần Thị Hiến